

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quàng Thị Kim Nhung

Ông Sùng A Sà

Bà Đỗ Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Sùng A V, sinh ngày 17/7/1998, tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A D (đã chết) và bà Cháng Thị H (đã chết); vợ là Giàng Thị X, sinh năm 1998 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2024, tạm giam từ ngày 01/9/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Sùng A V:** bà Lê Thị D1, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Phàng A M, sinh năm 1981; địa chỉ: bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

+ Chị Giàng Thị X, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/8/2024, Sùng A V đang ở nhà tại tổ A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì có một người phụ nữ gọi điện qua ứng dụng Zalo bằng tài khoản “Hoa Mai” đến tài khoản “Hihi” của V, người này hẹn gặp V tại khu vực chợ T1 thị trấn M, huyện M để nói chuyện, V đồng ý, V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 27L1-101.90 đến điểm hẹn gặp người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ, khoảng hơn 20 tuổi, giới thiệu nhà ở xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu. Người phụ nữ đặt vấn đề thuê V đi nhận 01 kg ma túy Methamphetamine và một ít thịt trâu khô tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản K, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên vận chuyển về thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên để giao cho người phụ nữ, khi xong việc sẽ trả công cho V số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng); người phụ và V thỏa thuận vào khoảng 19 giờ ngày 21/8/2024 V sẽ đi lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Kết Tinh sẽ có người giao ma túy cho V, thống nhất xong V đi về. Khoảng 18 giờ ngày 21/8/2024, V một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen đỏ, biển kiểm soát 27L1-101.90 đi từ nhà lên khu vực biên giới thuộc bản Kết Tinh, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên để nhận ma túy, khi đến suối N thuộc bản Kết Tinh, V để xe máy ở ven đường rồi đi bộ theo đường mòn trong rừng hướng lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào, khoảng 22 giờ cùng ngày thì đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, V gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi (V không biết tên và địa chỉ), sau khi xác định đúng là người đến giao ma túy và thịt trâu khô, người đàn ông đi vào trong bụi cây lấy ra 01 chiếc ba lô màu xanh đen đưa cho V và nói là bên trong chứa ma túy và thịt trâu khô. Nhận được ma túy và thịt trâu khô, V không mở ra kiểm tra mà nhấc lên đeo lên vai rồi đi về, đến vị trí để xe máy, V đặt chiếc ba lô ở giá để đồ đằng trước yên xe rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 04 giờ sáng ngày 22/8/2024, V về đến nhà của V tại tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, V nhìn thấy ở chiếc túi nhỏ bên cạnh của chiếc ba lô có chứa 03 gói nilon màu trắng (trong đó 02 gói Heroine và 01 gói chứa các viên Methamphetamine, lo sợ sẽ bị rơi ra ngoài nên V đã lấy 03 gói ma túy này ra khỏi chiếc ba lô và mang đi cất giấu ở trong chiếc ví giả da màu vàng, xanh đen treo ở góc nhà cạnh tủ gỗ trong nhà V, còn chiếc ba lô màu xanh đen V không mở ra kiểm tra mà mang đi giấu trong khoang cabin chiếc máy xúc của V đang để ở bãi đất trống cạnh nhà V.

Đến khoảng 11 giờ ngày 23/8/2024, người phụ nữ gọi điện thoại hẹn V về đến khu vực trung tâm y tế huyện M để nói chuyện, V điều khiển chiếc xe máy nêu trên đến điểm hẹn thì gặp người phụ nữ và một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng hơn 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ đi cùng nhau, người phụ nữ hỏi V đã nhận được ma túy và thịt trâu khô chưa, V trả lời đã nhận được rồi, V

và người phụ nữ thống nhất sẽ giao nhận ma túy và thịt trâu khô vào buổi chiều tối cùng ngày, sau đó V đi về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, người phụ nữ gọi điện thoại cho V đến đón người phụ nữ tại khu vực chợ T1 thị trấn M lên nhà V để nhận ma túy và thịt trâu khô, V điều khiển chiếc xe máy đến điểm hẹn đón người phụ nữ đưa đến nhà V tại tổ I, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Khi đón được người phụ nữ về đến nhà, V gọi điện thoại nhờ Sùng A T là em trai ruột của V đến lấy chiếc ba lô màu xanh đen trong khoang cabin của chiếc máy xúc mang đến nhà của V tại tổ I, thị trấn M giao cho V, V quên không lấy 02 gói Heroine và 01 gói ma túy Methamphetamine cất giấu ở nhà V để giao cho người phụ nữ. Khoảng 30 phút sau T mang chiếc ba lô trên đến giao cho V tại cửa nhà, T đứng ở ngoài sân chơi, V mang chiếc ba lô vào trong nhà đóng cửa lại và đưa chiếc ba lô cho người phụ nữ kiểm tra nhưng người phụ nữ chưa kiểm tra mà đi vào trong nhà vệ sinh gọi điện, V ra mở cửa cho T vào trong phòng ngủ nằm xem điện thoại, còn V và người phụ nữ ngồi nói chuyện, khoảng 30 phút sau, một người đàn ông dân tộc Mông trước đây đi cùng người phụ nữ đi xe máy đến dừng ở trước cửa nhà của V, rồi đi vào trong nhà. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 23/8/2024, khi V đang chuẩn bị giao ba lô đựng ma túy và thịt trâu khô cho người phụ nữ và người đàn ông để nhận tiền công, thì tổ công tác của Công an huyện M đến kiểm tra, người phụ nữ và người đàn ông đã chạy ra ngoài lên xe máy bỏ chạy thoát. Tổ công tác bắt giữ Sùng A V kiểm tra chiếc ba lô màu đen trước mặt V thì phát hiện bên trong có chứa 04 bánh ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 2.297,39 gam và 01 túi Methamphetamine có khối lượng: 996,4 gam được đựng trong một túi nilon màu đen. Cùng ngày Cơ quan điều tra, Công huyện M khám xét chỗ ở của Sùng A V tại tổ A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, thu giữ 02 túi Heroine có tổng khối lượng: 36,76 gam và 01 túi Methamphetamine có khối lượng: 1,4 gam.

Bị cáo Sùng A V phải chịu trách nhiệm hình sự với 36,76 gam Heroine và 3.295,19 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy 3.331,95 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 1407/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận:

“- Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A V: 36,76 gam chất bột nén màu trắng đục; 996,4 gam tinh thể màu trắng; 2.298,79 gam các viên nén màu hồng.

- 02 (hai) mẫu chất bột nén màu trắng đục gửi giám định là chất ma túy: Loại H (H).

-121 mẫu các viên nén màu hồng và mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSĐB-P1 ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Sùng A V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A V phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A V tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 3.220,62 gam Methamphetamine và 28,61 gam Heroine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định.

- 01 ba lô màu đen xanh, mặt trước có in chữ NIKE Since 1964; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu vàng; 01 túi nilon màu trắng; 04 mảnh nilon màu trắng; 04 mảnh giấy chống ẩm màu nâu; 04 đoạn băng dính màu trắng; 04 đoạn băng dính màu vàng, 04 mảnh nilon màu trắng, 21 lớp giấy chống ẩm màu trắng; 120 túi nilon màu xanh, 28 dây chun vàng; 01 túi vải giả da màu vàng xanh đen, có dây đeo màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh nilon màu trắng là những vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số IMEL 1: 354440896895414; Số IMEL 2: 354440896987674, điện thoại lắp một thẻ sim số thuê bao 0817347486, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; Số loại JC52EWAVERS; Màu sơn: đen đỏ ; B kiểm soát : 27L1-010.90 : Số máy JC52E-1265455 ; Số khung : RLHJC5287DY052888; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất: 2014 ; Chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng.

Trả lại cho chị Giàng Thị X: ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; Số loại JC52EWAVERS; Màu sơn: đen đỏ ; Biển kiểm soát: 27L1- 010.90: Số máy JC52E-1265455; Số khung : RLHJC5287DY052888; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất: 2014; Chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo Sùng A V. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội; nếu không có người phụ nữ và người đàn ông dụ dỗ, lôi kéo thì Sùng A V không phạm tội và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật, bị cáo đang phải thay bố mẹ (đã chết) để nuôi em, vợ và các con còn nhỏ. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo khó khăn, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, bị cáo nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để cho bị cáo cải tạo tốt, được trở về với gia đình, để trở thành người công dân tốt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Sùng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; do điều kiện hoàn cảnh khó khăn và nhận thức của bị cáo lúc đó còn nhiều hạn chế chỉ nghĩ đến cơ hội kiếm được nhiều tiền mà không nghĩ được hậu quả như ngày hôm nay, bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình; kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho bị cáo cải tạo tốt và được trở về đoàn tụ với gia đình cùng vợ chăm sóc con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Từ ngày 21/8 đến ngày 23/8/2024, Sùng A V đã nhận lời thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy thuê từ khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Kết Tinh, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên về tổ I, thị trấn M, huyện M giao cho người phụ nữ không biết tên và địa chỉ để nhận 30 triệu đồng tiền công, nhưng chưa được nhận tiền công vận chuyển thì bị tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang và thu giữ 3.295,19 gam Methamphetamine, 36,76 gam Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo Sùng A V đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/8/2024, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; phù hợp với các Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Đ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 23/8/2024, bị cáo Sùng A V đã có hành vi vận chuyển trái phép 3.295,19 gam Methamphetamine và 36,76 gam Heroine, tổng khối lượng hai chất ma túy 3.331,95 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

.....

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

... h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A V về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Sùng A V là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra lập chuyên án phát hiện bắt giữ 01 đối tượng có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy thu giữ 20 bánh Heroine và mở rộng chuyên án bắt giữ thêm 02 đối tượng về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; do đó bị cáo Sùng A V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật nên chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo Sùng A V có nhân thân tốt, đang là người lao động và sống cuộc sống bình thường như những người dân khác thì bị những đối tượng xấu dụ dỗ, lôi kéo vào con đường phạm tội, do nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, số tiền công mà các đối tượng thuê bị cáo vận chuyển nhiều (30 triệu đồng), bị cáo thấy công việc không vất vả mà lại được nhiều tiền nên đã hám lợi, không nghĩ đến hậu quả mình gây ra cho

xã hội và phải chịu sự trừng trị nghiêm khắc của pháp luật hình sự; hơn nữa khi được thuê vận chuyển các đối tượng chỉ nói có 01 kg ma túy, không nói là loại ma túy gì và thịt trâu khô, khi nhận ma túy bị cáo cũng không mở ra xem cụ thể, chỉ đến khi bị bắt bị cáo mới biết được mình đã vận chuyển trái phép ma túy với khối lượng 3.295,19 gam Methamphetamine và 36,76 gam Heroine tổng khối lượng hai chất ma túy 3.331,95 gam. Sau khi bị bắt bị cáo biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội, nhất là tội phạm về ma túy, với khối lượng lớn các chất ma túy mà bị cáo vận chuyển thuê cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ đặc biệt nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo do bị các đối tượng xấu dụ dỗ, dẫn dắt bị cáo vào con đường phạm tội, hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, muốn có tiền mua gạo, mua thực phẩm, quần áo cho các con còn nhỏ và trang trải công nợ, phục vụ cho cuộc sống gia đình mà nhất thời phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã được các cơ quan chức năng ngăn chặn kịp thời nên chưa gây ra hậu quả cho xã hội; Để đảm bảo tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật hình sự đối với những người sau khi phạm tội đã tỏ rõ sự ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra; Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Do vậy, không nhất thiết phải áp dụng hình phạt cao nhất để loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù không có thời hạn cũng đủ để trừng trị và giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được cải tạo và trở về đoàn tụ với gia đình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời cũng làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng A V là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, sớm được trở về với gia đình là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập nào khác, không có khả năng thi hành, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 3.220,62 gam Methamphetamine và 28,61 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ba lô màu đen xanh, mặt trước có in chữ NIKE Since 1964; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu vàng; 01 túi nilon màu trắng; 04 mảnh nilon màu trắng; 04 mảnh giấy chống ẩm màu nâu; 04 đoạn băng dính màu trắng; 04 đoạn băng dính màu vàng, 04 mảnh nilon màu trắng, 21 lớp giấy chống ẩm màu trắng; 120 túi nilon màu xanh, 28 dây chun vàng; 01 túi vải giả da màu vàng xanh đen, có dây đeo màu đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh nilon màu trắng là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số IMEL 1: 354440896895414; Số IMEL 2: 354440896987674, điện thoại lắp một thẻ sim số thuê bao 0817347486, điện thoại đã cũ qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Sùng A V là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; Số loại JC52EWAVERS; Màu sơn: đen đỏ ; Biển kiểm soát : 27L1-010.90 ; Số máy JC52E-1265455 ; Số khung : RLHJC5287DY052888 ; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất : 2014 ; Chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Sùng A V nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe; trả lại $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe cho chị Giàng Thị X, sinh năm 1998 là vợ của bị cáo); địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO Reno 10, màu đen, điện thoại đã cũ qua sử dụng, xe đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Sùng A V, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Giàng Thị X. Chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 03/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 546/QĐ-CSMT về việc trả lại điện thoại di động cho chị Giàng Thị X. Việc xử lý đồ vật của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ là đúng với quy định tại Điều 36 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xét thấy bị cáo Sùng A V là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ và người đàn ông đi cùng nhau thuê bị cáo V vận chuyển trái phép chất ma túy và người đàn ông giao ma túy cho bị cáo V, do bị cáo V không biết rõ nhân thân, lai lịch các đối tượng đó ở đâu. Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Đối với Sùng A T là em trai ruột của bị cáo đã xách túi ma túy đưa cho bị cáo, qua điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh Tủa liên quan đến hành vi phạm tội của Sùng A V. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Trong vụ án này có hai đối tượng là người phụ nữ và người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy, khi lực lượng chức năng vào kiểm tra tại nhà bị cáo, các đối tượng này đã lợi dụng sơ hở chạy thoát. Để đảm bảo cho việc xử lý nghiêm minh, triệt để các đối tượng phạm tội. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan Công an và các cơ quan liên quan các cấp trong thời gian tới cần tăng cường áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để vây bắt tất cả các đối tượng có mặt tại nơi xảy ra vụ việc và tiến hành sàng lọc các đối liên quan.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Sùng A V** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Sùng A V** tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24/8/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (Một) hộp bìa cattong được niêm phong dán kín bằng giấy trắng, bên trong có: 124 túi nilon màu trắng chứa các viên nén màu hồng tổng khối lượng: 2.241,92 gam; VC121 chứa các tinh thể màu trắng khối lượng: 978,7 gam; VC123 và VC124 chứa heroine có tổng khối lượng 28,61 gam; 01 ba lô màu đen xanh; 01 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 01 túi nilon màu vàng; 01 túi nilon màu trắng; 04 mảnh nilon màu trắng; 04 mảnh giấy chống ẩm màu nâu; 04 đoạn băng dính màu trắng; 04

đoạn băng dính màu vàng, 04 mảnh nilon màu trắng, 21 lớp giấy chống ẩm màu trắng: 120 túi nilon màu xanh, 28 dây chun vàng: 01 túi vải giả da màu vàng xanh đen, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh nilon màu trắng.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số IMEL 1: 354440896895414; Số IMEL 2: 354440896987674, điện thoại lắp một thẻ sim số thuê bao 0817347486, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; Số loại JC52EWAVERS; Màu sơn: đen đỏ ; B kiểm soát : 27L1- 010.90 : Số máy JC52E-1265455 ; Số khung : RLHJC5287DY052888 ; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất : 2014 ; Chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng.

*** Trả lại cho chị Giàng Thị X, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên:** ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; Số loại JC52EWAVERS; Màu sơn: đen đỏ ; B kiểm soát : 27L1- 010.90 : Số máy JC52E-1265455 ; Số khung : RLHJC5287DY052888 ; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất : 2014 ; Chỗ ngồi 02. Xe đã cũ qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22/01/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A V.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/02/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị X, ông Phàng A M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL&NVLQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Khanh